

Sa Pa, ngày 21 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 28/2017/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Y; sinh năm: 1993

Nơi ĐKNKTT: Tổ 9B, thị trấn SP, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở: SN 677, đường Điện Biên P, thị trấn SP, huyện S

- Bị đơn: Anh Hoàng Anh N; sinh năm: 1983

Nơi ĐKNKTT: Thôn 3, xã Tân T, huyện Văn C, tỉnh YB

Nơi ở: Tổ 9B, thị trấn SP, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 – Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành
ngày 13 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Y và anh Hoàng Anh N

2 . Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Hoàng Anh N

- Về con chung của vợ chồng: Giao cháu Hoàng Nguyên Bảo A, sinh ngày 20/12/2013 cho chị Nguyễn Thị Y tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Anh đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Anh N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y mỗi tháng 2.000.000đ(Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 10/2017 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Sa Pa theo biên lai số: 0000690 ngày 02 tháng 8 năm 2017. Chị Y được hoàn trả lại 150.000đồng. Anh Hoàng Anh N phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Hoàng Anh N không thi hành khoản tiền cấp dưỡng đã thỏa thuận trên thì hàng tháng anh N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND Tỉnh+ Huyện;
- UBND thị trấn SP;
- Các DS;
- Lưu HSVA + Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Chu Văn Thanh